

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 1280/QĐ - UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 13 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và giao kinh phí để thực hiện nhiệm vụ lập Đề án “Ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội đồng bào Khơ Mú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020”.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước (Sửa đổi) ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước”; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc: “Hướng dẫn Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước”;

Căn cứ Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính về việc: “Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”; Thông tư 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính về việc: “Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê”;

Căn cứ Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về: “Giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016”; Quyết định số 2894/2015/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc: “Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa”; Quyết định số 5636/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc: “Ban hành Chương trình công tác năm 2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa”; Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc: “Phê duyệt Đề cương Đề án: Ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội đồng bào Khơ Mú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 987/STC-HCSN ngày 29/3/2016 về việc: “Kinh phí lập Đề án: Ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội đồng bào Khơ Mú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020” và đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 108/BDT-CSTT ngày 14/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và giao kinh phí để thực hiện nhiệm vụ lập Đề án “Ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội đồng bào Khơ Mú trên địa

bản tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020” để chủ đầu tư và các ngành, các đơn vị có liên quan thực hiện; với các nội dung chủ yếu sau:

1. Đơn vị thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hoá.

2. Dự toán và giao kinh phí để thực hiện:

2.1. Tổng dự toán kinh phí giao: 364.000.000,0 đồng (Ba trăm sáu mươi bốn triệu đồng).

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

2.2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế (nguồn chi cho các dự án quy hoạch) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2016.

3. Mục tiêu: Tổ chức thực hiện lập Đề án “Ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội đồng bào Khơ Mú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020” theo đúng quy định hiện hành và Quyết định có liên quan của cấp thẩm quyền.

4. Tổ chức thực hiện:

4.1. Căn cứ Quyết định phê duyệt dự toán của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính có trách nhiệm thực hiện các thủ tục nghiệp vụ thông báo bổ sung dự toán năm 2016 cho Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hoá để thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

4.2. Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hoá có trách nhiệm thực hiện lập Đề án theo đúng quy định hiện hành của nhà nước và các Quyết định có liên quan của cấp có thẩm quyền; quản lý, sử dụng kinh phí đúng nội dung, đối tượng, mục đích và thanh quyết toán theo quy định.

Điều 2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, các ngành và đơn vị có liên quan căn cứ vào nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức thực hiện, đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

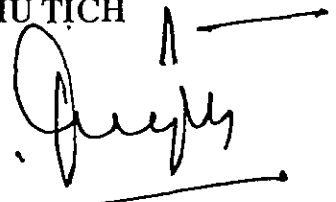
Chánh Văn phòng UBND tỉnh Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC Thn201670 (15).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền



Phụ biểu:

DỰ TOÁN KINH PHÍ LẬP ĐỀ ÁN ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG, SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐỒNG BÀO KHƠ MÚ TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số : **1280** /QĐ-UBND ngày **13/4/2016** của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: **Đồng**

TT	Nội dung	Dự toán đơn vị lập	Dự toán kinh phí thẩm định, phê duyệt	
			Cơ sở tính	Thành tiền
	Tổng cộng:	487.830.000		364.520.000
	Làm tròn số:			364.000.000
1	Xây dựng phương án được duyệt	5.000.000		2.500.000
-	Xây dựng đề cương tổng quát	2.000.000	1 đề cương tổng quát x 1.000.000 đồng/ đề cương	1.000.000
-	Xây dựng đề cương chi tiết	3.000.000	1 đề cương chi tiết x 1.500.000 đồng/ đề cương	1.500.000
2	Chi phí điều tra, khảo sát, thu thập số liệu, dữ liệu	163.500.000		152.000.000
-	Lập mẫu, biểu phiếu điều tra	15.000.000	20 phiếu x 750.000 đồng / phiếu	15.000.000
-	In phiếu điều tra	8.000.000		2.000.000
-	Bồi dưỡng người cung cấp thông tin ghi phiếu điều tra	120.000.000	4.000 phiếu x 30.000 đồng / phiếu	120.000.000
-	Tổng hợp kết quả điều tra	12.500.000	05 người x 10 ngày x 200.000 đồng / người	10.000.000
-	Báo cáo phân tích, xử lý số liệu điều tra	8.000.000	1 báo cáo x 5.000.000 đồng	5.000.000
3	Công tác phí	71.400.000		22.840.000
-	Phụ cấp lưu trú	27.000.000	5 người x 5 ngày / đợt x 2 đợt x 180.000 đồng / ngày	9.000.000
-	Tiền ngủ	30.000.000	5 người x 5 ngày / đợt x 2 đợt x 200.000 đồng / ngày	10.000.000
-	Xăng xe	14.400.000	600 km / đợt x 2 đợt x 20 lít/ 100km x 16.000 đ/lít	3.840.000
4	Chi phí hội nghị tập huấn	182.500.000		121.500.000
-	Hỗ trợ tiền ăn cho người dân	135.000.000	250 người x 180.000 đồng/ người x 2 ngày	90.000.000
-	Nước uống	22.500.000	250 người x 30.000 đồng / người x 2 ngày	15.000.000
-	Tiền thuê hội trường, loa đài	10.000.000	2.000.000 đồng/ đợt x 2 đợt	4.000.000

TT	Nội dung	Dự toán đơn vị lập	Dự toán kinh phí thẩm định, phê duyệt	
			Cơ sở tính	Thành tiền
		487.830.000		364.520.000
-	Văn phòng phẩm, phôtô tài liệu	15.000.000	250 người x 50.000 đồng/ người	12.500.000
5	Chi phí xây dựng báo cáo đề án			48.000.000
-	Nghiên cứu xây dựng mục tiêu và đề xuất nội dung thực hiện đề án	12.000.000	8.000.000 đồng/báo cáo x 6 báo cáo	48.000.000
-	Nghiên cứu xây dựng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện đề án	12.000.000		
-	Xây dựng các phương án phát triển kết cấu hạ tầng (giao thông, xây dựng, trạm y tế, điện, nước, thủy lợi, bưu chính viễn thông, vệ sinh môi sinh...)	12.000.000		
-	Xây dựng phương án tính toán nhu cầu vốn và huy động nguồn lực thực hiện đề án và cơ chế tài chính thực hiện đề án	12.000.000		
-	Đánh giá hiệu quả của đề án	12.000.000		
-	Tổng hợp báo cáo toàn bộ đề án	12.000.000		
6	Chi phí khác	65.430.000		17.680.000
-	Xin ý kiến các Sở, ban, ngành liên quan về đề cương, mẫu biểu, dự thảo đề án	16.000.000	10 đơn vị x 500.000 đồng/ đơn vị	5.000.000
-	Chi phí nghiệm thu đề án (nội bộ)	2.150.000		
+	Chủ trì Hội thảo	300.000		
+	Thư ký	100.000		
+	Đại biểu tham dự	1.750.000		
-	Thủ lao trách nhiệm điều hành chung của Trưởng đề án	5.000.000		
-	Chi phí thẩm định trình duyệt đề án	10.000.000		
-	Văn phòng phẩm phục vụ đề án	15.000.000		5.000.000
-	Chi làm thêm ngoài giờ	17.280.000	3 tháng x 16 giờ/ tháng x 4 người x 20.000đồng/giờ x 200%	7.680.000

Minh